

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2021/HS-PT
Ngày 20 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thi

Các Thẩm phán: Ông Ngô Sỹ Tiến

Ông Phạm Văn Phấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bảo Châu - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 115/2021/TLPT-HS ngày 11/05/2021 đối với bị cáo Võ Thị G do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2021/HS-ST ngày 31/03/2021 của Toà án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên Võ Thị G, sinh ngày 05/12/1984; nơi cư trú: Xóm L, xã TT, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Anh Đ (chết) và bà Mai Thị L, sinh năm 1954; anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ 5; chồng: Nguyễn Hoài N, sinh năm: 1978; con: Có 3 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/07/2020 đến ngày 26/07/2020 được tại ngoại tại địa phương áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/7/2020, Lại Thị O đã dùng điện thoại di động số thuê bao 0395651462 nhắn tin đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề với Võ Thị G có số điện thoại 0349508689. Lại Thị O đánh bạc với số tiền 24.905.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 39.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh và tiền trúng thưởng là 64.705.000 đồng.

Ngày 16/7/2020, Trần Thị Q đã sử dụng điện thoại số thuê bao 0967171907 nhắn tin đánh bạc với Võ Thị G có số điện thoại 0349508689. Trần Thị Q đánh bạc với số tiền 33.430.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 90.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh và tiền trúng thưởng là 123.630.000 đồng.

Ngày 16/7/2020, Võ Thị G đã sử dụng điện thoại số thuê bao 0349508689 nhắn tin đánh bạc với Lê Thị Hương G có số điện thoại 0852391686. Võ Thị G đánh bạc với số tiền 30.590.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 99.300.000 đồng. Tổng số tiền đánh và tiền trúng thưởng là 129.890.400 đồng.

Ngày 16/7/2020, Ngô Hồng S đã sử dụng điện thoại số thuê bao 0348478945 nhắn tin đánh bạc với Lê Thị Hương G có số điện thoại 0852391686. Ngô Hồng S đánh bạc với số tiền 1.980.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 3.500.000 đồng. Tổng số tiền đánh và tiền trúng thưởng là 5.480.000 đồng.

Ngày 16/7/2020, Lê Thị Hương G đã sử dụng điện thoại số thuê bao 0349508369 nhắn tin đánh bạc với Lê Việt A có số điện thoại 0364307415. Lê Thị Hương G đánh bạc với số tiền 54.920.500 đồng, số tiền trúng thưởng là 195.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh và tiền trúng thưởng là 250.120.500 đồng.

Như vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền đánh bạc như sau:

- Lê Thị Hương G số tiền là 385.490.900 đồng.
- Võ Thị G số tiền là 318.225.400 đồng.
- Lê Việt A số tiền là 250.120.500 đồng.
- Trần Thị Q số tiền là 123.630.000 đồng.
- Lại Thị O số tiền là 64.705.000 đồng.

- Ngô Hồng S số tiền là 5.480.000 đồng.

Tại thời điểm cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q phát hiện hành vi đánh số lô đề của các đối tượng thì đã có kết quả xổ số kiến thiết miền bắc ngày 16/7/2020 nhưng các bị cáo chưa thanh toán tiền thắng thua lô đề cho nhau.

Ngoài ra qua điều tra các bị cáo còn có hành vi đánh bạc với một số đối tượng nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã xử lý hành chính. Các đối tượng khác chưa có cơ sở để điều tra xử lý.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q còn thu giữ các đồ vật chứng cứ vụ án bàn giao bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Q.

Với nội dung trên, bản án Hình sự sơ thẩm số 21/2021/HS-ST ngày 31/03/2021 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An đã quyết định tuyên bố các bị cáo Võ Thị G, Lê Thị Hương G, Lê Việt A, Trần Thị Q, Lại Thị O, Ngô Hồng S phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ điểm b khoản 2, Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Thị G: 03 (ba) năm tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/7/2020 đến ngày 26/7/ 2020. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra áp dụng pháp luật xử phạt bị cáo Lê Thị Hương G 03 (ba) năm tù, Trần Thị Q 03 (ba) năm tù, Lê Việt A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; cho bị cáo Lê Thị Hương G, Trần Thị Q, Lê Việt A hưởng án treo, thời gian thử thách mỗi bị cáo là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bị cáo Lại Thị O 20.000.000 đồng, Ngô Hồng S 20.000.000 đồng.

Phạt bổ sung các bị cáo Lê Thị Hương G 15.000.000 đồng, Lê Việt A 10.000.000 đồng.

Bản án còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06/04/2021, bị cáo Võ Thị Giang kháng cáo với nội dung xin cho hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Võ Thị G giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, bổ sung nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị: Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Võ Thị G, sửa bản án sơ thẩm, giảm mức hình phạt cho bị cáo Võ Thị G.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngày 31/3/2021, Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An đưa vụ án “Đánh bạc” ra xét xử và tuyên án. Ngày 06/4/2021 bị cáo Võ Thị G kháng cáo cho hưởng án treo và tại phiên tòa bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Võ Thị G kháng cáo bản án trong thời hạn luật định và trong phạm vi kháng cáo nên có căn cứ để xem xét trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Võ Thị G, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Lời khai của bị cáo Võ Thị G tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình xét xử sơ thẩm, điều tra và truy tố, phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Võ Thị G đánh bạc bằng hình thức lô, đề với nhiều người tổng số tiền đánh đề là 318.225.400 đồng. Tòa cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc” là có căn cứ.

[2.1] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Võ Thị G, Hội đồng xét xử thấy rằng. Bị cáo Võ Thị G đã dùng điện thoại của mình đánh bạc với hình thức vừa ôm lô, đề lại vừa đánh lô đề với nhiều người, tổng số tiền đánh bạc lớn. Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, xét vai trò bị cáo G trong vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, áp dụng pháp luật xử phạt bị cáo 03 năm tù là có căn cứ. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy vụ án có nhiều bị cáo tham gia đánh bạc, bị cáo Võ Thị G tham gia với vai trò đồng phạm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố bị cáo là người có công với nước (thương binh). Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có cung cấp tài liệu có thành tích hợp tác cơ quan có trách nhiệm phát hiện tội phạm (Công văn số 10/CV-PC10 ngày 06/6/2021 của Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Nghệ An). Bị cáo có thành tích giúp đỡ người bị nạn, Công an xã T có xác nhận và đề nghị Tòa án xem xét (Đơn xác nhận ngày 17/6/2021 của Công an xã T và UBND xã T). Bị cáo trình bày do phải nuôi 02 con nhỏ, bản thân không có việc làm, nên phạm tội ghi sổ “lô đề”, lý do này không được pháp luật chấp nhận. Như vậy, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có tình tiết giảm nhẹ thêm quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tòa cấp sơ thẩm chưa xem xét. Do bị cáo Võ Thị G được

hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Võ Thị G trước khi phạm tội chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Do đó, chấp nhận quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự, giảm mức hình phạt cho bị cáo Võ Thị G như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa phúc thẩm, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.2] Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo: Xét thấy, bị cáo Võ Thị G phạm tội đánh bạc đưa ra xét xử lần đầu, nhưng do bị cáo phạm tội đánh bạc lần này chưa xét xử bị cáo lại tiếp tục phạm tội đánh bạc, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, nếu cho bị cáo hưởng án treo là không có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phong ngừa tội phạm. Vì vậy không có căn cứ chấp để chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo.

[3] Tổng hợp bản án: Bản án số 16/2021/HS-ST ngày 31/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Q xử phạt bị cáo Võ Thị G 07 tháng tù về tội “Đánh bạc” có hiệu lực pháp luật, bị cáo chưa thi hành. Tòa án tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

[4] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận sửa bản án sơ thẩm nên không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Võ Thị G, sửa bản án sơ thẩm, giảm mức hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt, bị cáo Võ Thị G 12 (mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt tại Bản án số 16/2021/HS-ST ngày 31/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An, xử phạt bị cáo Võ Thị G 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Buộc bị cáo Võ Thị G chấp hành hình phạt chung hai bản án là 19 (mười chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” được trừ thời gian tạm giữ từ ngày

17/7/2020 đến ngày 26/7/ 2020 và từ ngày 04/11/2020 đến ngày 10/11/2020.
Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Võ Thị Giang không phải chịu tiền án phí Hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân huyện Q;
- VKSND huyện Q;
- Cơ quan ĐTCA huyện Q;
- Cơ quan THAHSCA huyện Q;
- Chi Cục THADS huyện Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- UBND xã T, huyện Q;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đức Thi